



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 573-125

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYNH KHUONG THOI
Last Middle First

Current Address: 29A/2 - DUCNG HOA BINH - BACHIEU CITY

Date of Birth: DEC, 10, 1918 Place of Birth: BACHIEU CITY - VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) CHIEF OF ADMINISTRATIVE OFFICE
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/02/75 To 08/02/82
Years: 07 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: HUYNH, NINH KHUONG
Name

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>HUYNH, AN K</u>	<u>SON</u>
<u>HUYNH, NINH K</u>	<u>SON</u>
<u>HUYNH THI THU HUONG</u>	<u>DAUGHTER</u>
<u>HUYNH THI MY TRINH</u>	<u>DAUGHTER</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 1/12/1990

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HUYNH KHUONZ THOI
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN THI LANZ	JAN, 7, 1930	WIFE
HUYNH THI MY HONZ	OCT, 8, 1959	DAUGHTER
HUYNH KHUONZ LONG	JULY, 26, 1968	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

ODP IV #

(if known)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF

SECTION I

Your Name: Mr/Ms HUYNH-KHUONG-NINH
Family Middle GivenPhone: (Home)
(Work)

Your Address:

Number Street

County/City State Zip Code

Date of Birth: DEC-18-60 Place of Birth: Bachieu Viet Nationality: VIETNAMDate of Entry to U.S.: 04-07-80 From: (country/camp) INDONESIAMy Alien Registration Number: (if applicable) A-25-008-055Legal Status: Parolee Permanent Resident ☒ U.S. Citizen

My Naturalization Certificate Number: (if applicable)

SECTION II

I am filing the Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my I-94 (both sides) I-151 or ☒ I-551 (Permanent Resident Card) is attached.I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit yes ☒ no. If yes, date submitted: and date approved:

NAME	DATE/PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
1- HUYNH KHUONG THOI	1918 - BACHIEU VIETNAM	FATHER	79/394-A-
2- TRAN THI LAM	1930 - BACHIEU VIETNAM	MOTHER	LE-HONG-PHONG STREET
3- HUYNH THI ANH HANH	1959 BACHIEU VIETNAM	SISTER	BACHIEU CITY
4- HUYNH THI ANH HANH	1962 BACHIEU VIETNAM	SISTER	SOUTH VIETNAM
5- HUYNH KHUONG TAM	1965 BACHIEU VIETNAM	BROTHER	
6- HUYNH KHUONG TRUNG	1967 BACHIEU VIETNAM	BROTHER	//
7- HUYNH KHUONG LONG	1968 BACHIEU VIETNAM	BROTHER	

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees; persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoner; or Amerasian, please complete the information in Section III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian-American:

Name of Principal Applicant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
-----------------------------	---------------------	-------------------	--------------------

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____/_____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____
Last Title/Grade: _____/_____ Name/Position of Supervisor _____/_____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit BACHIEU CITY, S. VIETNAM Last Title/Grade CHIEF OF ADMINISTRATIVE
Name/Position of Supervisor _____/_____ OFFICE

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes ☒ No ☐ Date: from 06-02-75 to 06-02-82

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School _____ Location _____
Type of Degree or Certificate _____
Date of Employment or Training: from _____ to _____
(month/year) (month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father (if known): _____
His Current address: _____

SECTION IV

NAMES OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
1. <u>HUYNH-KHUONG-THOI</u> - 1918 - <u>BACHIEU VIETNAM</u>		<u>RA</u>
2. <u>TRAN-THI-LANG</u> - 1930 -	<u>11</u>	<u>WIFE</u>
3. <u>HUYNH-THI-MY-HANH</u> - 1959 -	<u>11</u>	<u>DAUGHTER</u>
4. <u>HUYNH-THI-MY-HONG</u> - 1962 -	<u>11</u>	<u>DAUGHTER</u>

ADDITIONAL INFORMATION:

5. <u>HUYNH-KHUONG-TAM</u> - 1965 -	<u>11</u>	<u>SON</u>
6. <u>HUYNH-KHUONG-TRUNG</u> - 1967 -	<u>11</u>	<u>SON</u>
7. <u>HUYNH-KHUONG-LONG</u> - 1968 -	<u>11</u>	<u>SON</u>

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Thinh Thong Huong
Your Signature

Subscribed and sworn to before me this 01 day of 08, 1985

Kenneth C. M. Kelly
Signature of Notary Public Commission Expires: 2/11/89

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH MINH HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập tự do hạnh phúc**

Ngày 16 tháng 6 năm 1977

(4) U YẾT ĐỊNH SỐ 295/CP.UB

**T. y : Nhà nước trực
tiếp quản lý nhà đất
và tài sản của Huyện
Khương Thối.**

Heyul Van Chien

- Căn cứ vào biên bản Nghị quyết Ban Đại diện
Trung ương Đảng và Hội đồng Chính phủ CH. X. H. Việt Nam
ngày 20.12.1975 về nhiệm vụ quyền hạn, tổ chức chế độ làm
việc của chính quyền cách mạng các cấp.

- Căn cứ vào hồ sơ lý lịch và quá trình hình thành
tội lỗi của tên Huỳnh Khương Thối là tên đầu hàng phản bội
Cách mạng đã trực tiếp gây rất nhiều nợ máu với nhân dân
phổ hợp cơ sở cách mạng.

- Căn cứ vào bằng đồ nghị của Ban cải tạo nhà đất
của Tỉnh Minh Hải và UBND Thị xã Bạc Liêu.

- Chấp hành Nghị định số 111/CP ngày 12.4.1977 về
chính sách quản lý, cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với
đất cho thuê ở các đô thị các tỉnh phía Nam.

U. B. N. D TỈNH MINH HẢI QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Ban quyết định Nhà nước trực tiếp quản lý nhà đất
và toàn bộ tài sản của tên HUỲNH KHƯƠNG THỐI
trưởng phòng nhĩ và Chủ sự Tòa hành chánh chế độ
cũ.

Điều 2.- Ban cải tạo nhà đất Tỉnh Minh Hải kết hợp chặt
với U. B. N. D Thị xã Bạc Liêu và các ngành có liên
quan tổ chức quản lý toàn bộ nhà đất và tài sản
của tên Huỳnh Khương Thối. Đồng thời phải giải
quyết ổn định cuộc sống và sản xuất của gia đình
tên Thối.

Điều 3.- Chánh văn phòng UBND Tỉnh, Ty Nôý dựng, Ban
cải tạo nhà đất Tỉnh, Ty Tài chánh, UBND Thị xã Bạc
Liêu, các ngành có liên quan và gia đình Huỳnh
Khương Thối chiếu quyết định thi hành. /-



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

TỊCH

NGUYỄN MINH PHÚ

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH MINH HẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập tự do hạnh phúc

T. y : Nhà nước trực
tiếp quản lý nhà đất
và tài sản của Huyện
Khương Thái.

Ngày 16 tháng 6 năm 1977

(4) U YẾT ĐỊNH SỐ 295/QĐ.UB

- Căn cứ vào biên bản Nghị quyết Ban Đại diện
Trung ương Đảng và Hội đồng Chính phủ CH. X. H. Việt Nam
ngày 20.12.1975 về nhiệm vụ quyền hạn, tổ chức chế độ làm
việc của chính quyền Cách mạng các cấp.

- Căn cứ vào hồ sơ lý lịch và quá trình hình thành
tội lỗi của tên Huỳnh Khương Thái là tên đầu hàng phản bội
Cách mạng đã trực tiếp gây rất nhiều nợ máu với nhân dân
phổ hợp cơ sở cách mạng.

- Căn cứ vào bằng đồ nghị của Ban cải tạo nhà đất
của Tỉnh Minh Hải và UBND Thị xã Bạc Liêu.

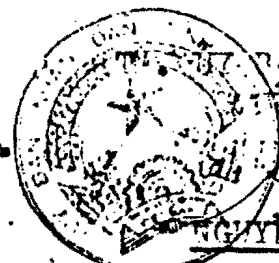
- Chấp hành Nghị định số 111/QĐ ngày 14.4.1977 về
chính sách quản lý, cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nhà
đất cho thuê ở các đô thị các tỉnh phía Nam.

U. B. N. D TỈNH MINH HẢI QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. - Ban quyết định Nhà nước trực tiếp quản lý nhà đất
và toàn bộ tài sản của tên HUỖNG KHƯƠNG THÁI
trưởng phòng nhĩ và Chủ sự Tòa hành chánh chế độ
cũ.

Điều 2. - Ban cải tạo nhà đất Tỉnh Minh Hải kết hợp chặt
với U. B. N. D Thị xã Bạc Liêu và các ngành có liên
quan tổ chức quản lý toàn bộ nhà đất và tài sản
của tên Huỳnh Khương Thái. Đồng thời phải giải
quyết ổn định cuộc sống và sản xuất của gia đình
tên Thái.

Điều 3. - Chánh văn phòng UBND Tỉnh, Ty Xây dựng, Ban cải
tạo nhà đất Tỉnh, Ty Tài chính, UBND Thị xã Bạc
Liêu, các ngành có liên quan và gia đình Huỳnh
Khương Thái chiếu quyết định thi hành. /-



TỊCH

NGUYỄN MINH HẢI

BỘ NỘI VỤ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc
TRẠI QUẢN LÝ VÀ CẢI TẠO
PHẠM VĂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc
-----000-----

Số: 699 / CRT

(7) T A Y R A T R A I

Theo thông tư số 66-BCA/TT ngày 31-05-61 của BỘ NỘI VỤ
và Nghị định của Hội đồng Chính phủ số 17/CP-UB ngày 23
tháng 04 năm 1962 của TUYÊN BỐ NHÂN DÂN LÍNH MINH HẢI.

Nay cấp giấy thả ra trại cho anh, chị có tên sau đây:

Họ tên khai sinh: HUYNH KHUONG THOI

Họ tên thường gọi: Thoi

Họ chữ bí danh: Thoi

Năm sinh: 1918

Sinh quán: Tỉnh Bạc Liêu

Nơi đóng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt:

Số 29 Đường Hòa Bình, thị xã Bạc Liêu, tỉnh Minh Hải

Cấp bồi: Chủ tịch Phòng Văn Hóa - Tư Pháp thị xã Bạc Liêu

Ngày bị bắt: 02-07-1975

Theo nghị quyết định số

của TUYÊN BỐ NHÂN DÂN LÍNH MINH HẢI.

Đã được giải phóng

Đã được giải phóng

Nay về cư trú tại:

Xã Long Điền K, Huyện Giã Định, tỉnh Minh Hải

NHẬN XÉT VÀI ĐÓ CẢI TẠO Ở TRẠI

Đã hết hạn tương đối tốt

Đã hết hạn tương đối tốt

Đã hết hạn tương đối tốt

Lưu tay ngón-trỏ phải

Chữ: Huỳnh Khương Thoi

Loại bỏ số:

Lưu tại:

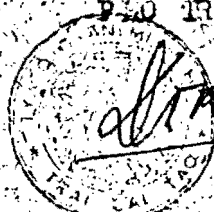
Người được cấp giấy

11/02/1975

KT. HUONG TRAI

PHÓ TRẠI

Huỳnh Khương Thoi



THƯỜNG VỤ HUYỆN GIÃ ĐỊNH

Huỳnh Khương Thoi

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN - MIỀN TÂY
TỈNH MINH HẢI
TRẠI QUẢN LÝ VÀ CẢI TẠO
PHẠM NGUYỄN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc
-----000-----

Số: 699 / QTT

(7) T A Y R A T R A I

Theo thông tư số 66-BCA/TT ngày 31-05-61 của BỘ NỘI VỤ
và Nghị định của Hội đồng Chính phủ số 177/NĐ-UB ngày 23
tháng 04 năm 1962 của TƯ QUẢN LÝ VÀ CẢI TẠO PHẠM NGUYỄN.

Nay cấp giấy thả ra trại cho anh, chị có tên sau đây:

Tên: Khai sinh: HUYNH KINH (A) NGUYỄN

Tên: Tuấn thường gọi: Tuấn

Tên: Tuấn bí danh: Tuấn

Năm sinh: 1918

Sinh quán: xã Bắc Liêu

Nơi công ký: làm khâu thường ở trước khi bị bắt:

Số 29 Đường Hòa Bình, thị xã Bắc Liêu, tỉnh Minh Hải

Cấp tại: Chủ tịch Phòng Văn Hóa - Tư pháp xã Chánh Bắc Liêu

Ngày bị bắt: 02-04-1975

Đã phạt: 3 năm tù

theo Nghị định của Hội đồng Chính phủ

ngày 02 tháng 06 năm 1975

của TƯ QUẢN LÝ VÀ CẢI TẠO PHẠM NGUYỄN

Đã bị tập: 02 lần, công thành

năm tháng

Đã được giảm: 02 lần, công thành

năm tháng

Ngày về cư trú tại:

Xã Long Diên K, Huyện Gia Định, tỉnh Minh Hải

NHẬN XÉT: TRẠI ĐÓ CẢI TẠO Ở TRẠI

Khai báo trước đối tượng

- chấp hành điều luật về quy kỳ luật nhà trại tương đối tốt

- tạo động cải tạo có tích cực.

Lắp tay ngón-trỏ phải

Chức: Huynh Khương Thới

Loại báo số:

Lắp tại:

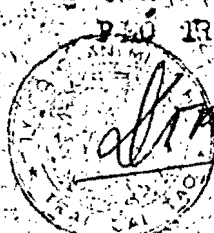
Người được cấp giấy

/) ngày 02 tháng 06 năm 82

KT. HUYNH TRẠI

PHÓ TRẠI

(Signature)



Huynh - Khương - Thới

THƯỜNG VỤ HƯỚNG DẪN ĐAT



Embassy of the United States of America
Bangkok, Thailand Apr 10, 8

Huynh Khuong Ninh

Dear Sir/Madam:

Reference: IV 534-125

Huynh Khuong Tai and family

We have received your approved immigrant visa petition(s) or your application (#4) for family reunification for your relatives in Vietnam and have opened a file for them. An IV file number has been assigned for quick reference purposes. All cases are filed by their IV number, and not by name. Please mark their IV number (five or six digits) on all documents and correspondence you send to us. Also, tell you relatives in Vietnam their five- or six-digit IV number and ask them to use it on the envelope and on any documents and correspondence they may send us.

If you receive more than one IV-number for the same relatives, please notify this office immediately so that we can advise you of the correct IV number to use.

Following is a list of documents which are usually needed to complete our file. Vietnamese civil documents are available from the local authorities in Vietnam. Before we can agree to accept your relatives from Vietnam, we must have these documents.

- A copy of your birth certificate, and the birth certificates of everyone in the case, along with certified English translations.
- A copy of the marriage certificate of each person who is married (if there was a previous marriage, we will also need a death certificate or divorce decree to show the marriage was legally terminated) along with certified English translations.
- Copies of your pre-1975 and post-1975 Vietnamese ID cards, and copies of the pre-1975 and post-1975 Vietnamese ID cards of each person. If either of these ID cards is not available, please inform us of the reason.
- A photo of each person, if available.
- An affidavit of support (Form I-134, the 1980 or 1982 revised version) with supporting documents, such as letters from your employer and bank. Note that one I-134 must be completed for each relative in Vietnam. Also, an I-134 must be submitted even if you are unemployed or are unable to support the relatives coming from Vietnam. If you cannot provide an affidavit of support, other relative(s) or friend(s) must complete I-134's.
- A copy of your I-94 or I-551 ("green card"), or the number of your naturalization certificate and the date and place of issue (do not photocopy your naturalization certificate).

You should collect these documents and send them to us. If you have already submitted some of these documents, you may wish to forward copies of them again to ensure that the copies will be included in our file. Return address labels may be enclosed for your convenience in sending the documents to us.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: HUYNH KHUÔNG NINH
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: HUYNH KHUÔNG THỜI
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Cha, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

CHA

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: 30.00 (tủy ý)

NINH KHUONG HUYNH 8-85 3163 NORFOLK LANE PH. 573-1034 FALLS CHURCH, VA. 22042		499 68-1119 560
PAY TO THE ORDER OF <u>Families of Vietnamese P.P. Assoc</u> \$ <u>30.00</u>		<u>7/12</u> 19 <u>90</u>
<u>Thirty dollar</u> DOLLARS		
FIRST VIRGINIA BANK SERVING NORTHERN VIRGINIA FALLS CHURCH, VIRGINIA 22046		
MEMO _____		<u>Ninh Khuong Huynh</u>



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi; thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: HUYNH KHUÔNG NINH
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: HUYNH KHUÔNG THỜI
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Me, Vở, Anh, Chị, Em, v.v.)

CHA

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: 30.00 (tụy ý)

Thủ tụy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: 703-560-0058



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

Ngày 19 tháng 12 năm 1989

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Kính gửi:

Ô. Huỳnh Khương Ninh

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình-Tù-Nhân-Chính-Trị-Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng, với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiên nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách từ nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phúc đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thở
Chủ Tịch

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

*** HỒ SƠ TÊN:

Huỳnh Khương Thở

(X) ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẼM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

- (X) Hồ sơ bảo trợ () IV# , () LOI , () Exit visa () I-171 , () GIẤY RA TRẠI
() Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...)
() Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
() Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)
() Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ) huy chương v.v...)

*** CÁC THỦ KHÁC:

(X) - Xin ghi ngoài bì thư: HỒ SƠ BỔ TÚC
(tên tù nhân):

[illegible]

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____/_____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____
Last Title/Grade: _____/_____ Name/Position of Supervisor _____/_____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit BACHIEU CITY, S. VIETNAM Last Title/Grade CHIEF OF ADMINISTRATIVE
Name/Position of Supervisor _____/_____ OFFICE

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes ☒ No ☐ Date: from 06-02-75 to 06-02-82

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School _____ Location _____
Type of Degree or Certificate _____
Date of Employment or Training: from _____ to _____
(month/year) (month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father (if known): _____
His Current address: _____

SECTION IV

NAMES OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
1. <u>HUYNH-THUONG-THOI</u> - 10/18 - <u>BACHIEU, VIETNAM</u>		<u>PA</u>
2. <u>TRAN-THI-LANG</u> - 1930 -	<u>11</u>	<u>WIFE</u>
3. <u>HUYNH-THI-MY-HANH</u> - 1959 -	<u>11</u>	<u>DAUGHTER</u>
4. <u>HUYNH-THI-MY-HONG</u> - 1962 -	<u>11</u>	<u>DAUGHTER</u>

ADDITIONAL INFORMATION:

5. <u>HUYNH-KHUONG-TAM</u> - 1965 -	<u>11</u>	<u>SON</u>
6. <u>HUYNH-KHUONG-TRUNG</u> - 1967 -	<u>11</u>	<u>SON</u>
7. <u>HUYNH-KHUONG-LONG</u> - 1968 -	<u>11</u>	<u>SON</u>

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Thinh Phuong Huynh
Your Signature

Subscribed and sworn to before me this 01 day of 08, 1985

Kevin L. C. Kelly
Signature of Notary Public My Commission Expires: 2/11/89



CATHOLIC CHARITIES OF THE DIOCESE OF ARLINGTON, INC.

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES, 200 NORTH GLEBE ROAD, ARLINGTON, VIRGINIA 22203, (703) 841-2548

SPONSORSHIP AGREEMENT

I. Sponsor Name HUYNH-KHUONG-NINH Immigration Status: PERMANENT RESIDENT
(for other than U.S. citizen)
Date and Place of Birth DEC-18-60
BACH LIEU VIETNAM Date of Arrival: 04-07-80
Address in U.S. Marital status: ☒ single ☐ Married
FALLS CHURCH Other ☐
Phone: (H) _____ Name of spouse _____
(W) _____ Number of dependent(s) 1

Employment information:

Name of Employer PARAGON PRINTING, INC. Phone# _____
Address of Employer _____
Date of Employment JUNE 85 Position PRESSMAN Salary \$7.00 PER HOUR
Name of Spouse's Employer _____ Phone# _____
Address of Employer _____
Date of Employment _____ Position _____ Salary _____

II. Refugee(s):

Name of the head of the family: HUYNH-KHUONG-THOI
Number of persons in the family: 07 Relationship to sponsor (in Virginia) _____
ONE Other relative(s) in Virginia: name and address HUYNH-KHUONG-AN

III. Responsibilities of Sponsor

As a sponsor, I am fully aware of my responsibilities in resettling my relative(s) and I agree to:

1. Keep MRS/USCC informed any changes in my home address and of my home and work telephone numbers.
2. Pick up my relative(s) at their point of arrival.
3. Bring the refugee(s) to the MRS/USCC office and participate with them in an orientation with their case manager within one week after arrival.
4. Provide transportation to agencies for the following services: Health Screening, Social Security, School Registration, English Classes, Employment Services and provide necessary translation. I will also provide orientation to the community.
5. Cooperate with the Job Developer and Case manager in finding a job for my relative(s). I will also take my relatives to apply for jobs until he or she gets employment.

Time of Applic.	Time of Verif.

6. Cooperate with the Case Manager in the development and implementation of a resettlement plan which includes:

Housing:

I will provide housing for my relative(s) without charge for 06 months, then I will co-sign a house/apartment for them.

Food: I will provide food for my relative(s) for 06 months without charge.

Furnishings

Necessities (clothing, transport, etc.)

Medical/dental

Education: I will cooperate with the Case Manager and Job Developer in the selection and scheduling of school time that does not conflict with working.

Refugee(s) address: I will notify the Arlington MRS/USCC office of any change of address of my relative(s) within 10 days after they moved.

Travel loan: I will encourage my relative(s)/friend(s) to repay the travel loan as promised when admitted to the U.S.

Comments: _____

Send a copy of this contract to the above named refugee(s).

This is to certify that I agree to sponsor the above named refugee. I agree that the refugee(s) will not apply for Public Assistance funds unless we meet with the case manager and together decide that no other form of support is available.

Nina M. [Signature]
Signature of Sponsor

08-01-85
Date

Signature of Spouse

Date

Signature of Sponsor

Date

Signature of Co-Sponsor

Date

The MRS Resettlement Program, Arlington, Virginia, agrees to do the following in the above mentioned resettlement:

1. Provide information on the travel arrangements of refugees.
2. Provide orientation and resource materials to the sponsor.
3. Develop a resettlement plan
4. Arrange for orientation for the new arrivals.
5. Assist the refugee(s) and sponsor in getting job(s) for the refugee(s)

Signature of Sponsorship Coordinator

NOTE: Submission of this form and the Affidavit of Relationship do not guarantee that the refugee(s) mentioned in this document will be accepted by USCC, nor is it a guarantee that the refugee(s) will be accepted for resettlement by the United States. We will contact you as soon as we receive any information from our New York Office about travel arrangements of the refugees.

Subscribed and sworn to before me,
this 1 day of Dec 19 85
My Commission Expires 2/1/88

OUTLINE OF MONTHLY INCOME/COST LIVING OF SPONSOR AND SPOUSE
AND PROVISIONS OR RESOURCES FOR REFUGEE

A/ INCOME: \$ 1,400 (monthly) Attach with this form:
SAVINGS \$ 3,000
B/ COST OF LIVING:

1. Pay stub(s)
2. Employer's statement(s)

Rent/Mortgage .. SHARE A ROOM \$ 8120.00 PER MONTH
-Landlord : TRAN, DUONG
-Telephone _____
Telephone \$ 21.00
Utilities \$ INCLUDING IN RENT
Food \$ 80.00
Transportation \$ 60.00 PER MONTH
School \$ 00
Other : \$ 100.00

Total: 81.00

C/ FINANCIAL PROVISIONS FOR REFUGEE (A-B): \$ 1,000.00

D/ OTHER PROVISIONS:

1. Furniture: What pieces, how many? _____
2. Clothing: _____
3. Transportation: How do you expect refugee to travel around area?
BY CAR OR BY BUS
4. Medical: Do you accept responsibility for small (less than \$50.00)
Medical expenses? Yes ☒ No ☐ Other _____

08-01-85
Date

Ninh Xuong Huynh
Signature of Sponsor

Date

Signature of Spouse

OUTLINE OF MONTHLY INCOME/COST LIVING OF SPONSOR AND SPOUSE
AND PROVISIONS OR RESOURCES FOR REFUGEE

A/ INCOME: \$ 1,400 (monthly) Attach with this form:

SAVINGS \$ 3,000

B/ COST OF LIVING:

1. Pay stub(s)

2. Employer's statement(s)

Rent/Mortgage ... SHARE A ROOM \$ 8120.00 PER MONTH

-Landlord : TRAN, DUONG

-Telephone :

Telephone \$ 21.00

Utilities \$ INCLUDING IN RENT

Food \$ 80.00

Transportation \$ 60.00 PER MONTH

School \$ 00

Other : \$ 100.00

Total: 81.00

C/ FINANCIAL PROVISIONS FOR REFUGEE (A-B): \$1,500.00

D/ OTHER PROVISIONS:

1. Furniture: What pieces, how many?

2. Clothing:

3. Transportation: How do you expect refugee to travel around area?

BY CAR OR BY BUS

4. Medical: Do you accept responsibility for small (less than \$50.00)

Medical expenses? Yes ☒ No ☐ Other

08-01-85
Date

Ninh Luong Huy
Signature of Sponsor

Date

Signature of Spouse



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

CASE NO. H5562
(for USCC use)

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

202/658-6625

Telex: 248393 ATTN: MRS

NEW FORM

APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION (Relatives in Viet-Nam)

My name is : HUYNH KHUONG NINH Phone number
Family Middle Given nameI reside at: _____
Number Street City States ZipI was born on: DEC 18 - 1960 in: BAC LIEU CITY VIETNAM
(country)I arrived in the United States on/in: APRIL 7 - 80 from: or camp INDONESIAMy Alien Registration number is: A25-008-055 (ELL-069355)

My Naturalization Certificate number is: _____

My status is: ☐ Parolee ☒ Permanent Resident ☐ U.S. Citizen

I am making this application to request that the following relatives still in Viet Nam be authorized to come to the United States:

NAME	DATE AND PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP	ADDRESS IN VIETNAM
TRAN-THI-LANG	1930 BAC LIEU	MOTHER	87/434 LE-HONG
HUYNH-THI-MY-HANH	1959 BAC LIEU	SISTER	PHONG STREET
HUYNH-THI-MY-HONG	1962 BAC LIEU	SISTER	MINH-HAI CITY
HUYNH-KHUONG-AN	1964 BAC LIEU	BROTHER	SOUTH VIETNAM
HUYNH-KHUONG-TAM	1965 BAC LIEU	BROTHER	
HUYNH-KHUONG-LONG	1968 BAC LIEU	BROTHER	
HUYNH-KHUONG-TRUNG	1967 BAC LIEU	BROTHER	

Signature: Ninh Khuong HuynhDate: May 23-81Before me, a Notary Public, on this day personally appeared _____
known to me to be the person whose name is subscribed to the foregoing instrument and
acknowledged to me that he/she executed the same for the purposes and consideration
therein expressed.STATE OF VirginiaCOUNTY OF CharlottesvilleNOTARY PUBLIC Richard S. DargatzisMy commission expires 10-21-81



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

202/659-6625

Telex: 248393 ATTN: MRS

MẪU MỚI

ĐƠN XIN ĐOÀN TỤ GIA ĐÌNH

(Thân Nhân ở Việt-Nam)

Tên Người Đứng Đơn: HUỲNH - KHUÔNG - NINH

Địa Chỉ Người Đứng Đơn (tại Hoa Kỳ):

Tuổi của Người Đứng Đơn: 21 Tuổi Nơi Sinh: BẮC LIÊU VIỆT NAMNgày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: NGÀY 7-4-80Từ đâu tới: INDONESIA

(Nước nào)

(Trại Tỵ-Nạn Nào tại Hoa Kỳ)

Số "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh): A-25 008-055 (ELL 069-355)

Số Chứng-Chỉ Nhập-Tịch Mỹ (Nếu có):

Quy-chế Hiện-tại của Người Đứng Đơn:



Tỵ-nạn (Chưa có quy-chế Thường-trú-nhân)

Xin đánh dấu ☒

Thường-trú-nhân (Đã có Thẻ-Xanh)

Chú-thích: Dữ đã có làm đơn Mẫu I-130,



Công-dân Hoa-Kỳ

cũng xin điền mẫu này và

gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tụ với tôi. (Tôi chấp nhận để tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như Cao-Ủy-Phủ Tỵ-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc trách chương-trình Đoàn-Tụ Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam). XIN ĐIỀN CẢ BẢN TIẾNG ANH VÀ THI THỰC CHỮ KÝ (mặt s.

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia-Đình với Tôi	Địa-Chỉ Rõ-Ràng và Mới-Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
TRẦN-THỊ-LANG	1930 BẮC LIÊU	MẸ	87/434 Đường
HUỲNH-THỊ-MỸ-HẠNH	1959 BẮC LIÊU	CHỊ	LÊ-HỒNG-PHONG
HUỲNH-THỊ-MỸ-HỒNG	1962 BẮC LIÊU	EM GÁI	THỊ XÃ MINH-HẢI
HUỲNH-KHƯƠNG-AN	1964 BẮC LIÊU	EM TRAI	TỈNH MINH-HẢI
HUỲNH-KHƯƠNG-TÂM	1965 BẮC LIÊU	EM TRAI	VIỆT NAM
HUỲNH-KHƯƠNG-TRUNG	1967 BẮC LIÊU	EM TRAI	
HUỲNH-KHƯƠNG-LOẠI	1968 BẮC LIÊU	EM TRAI	

Ngày làm đơn ký tên: Ninh Khương Huy Ngày làm đơn: 23-5-81

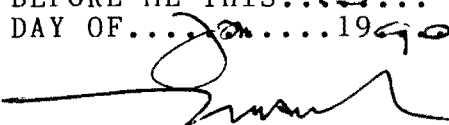


BIRTH CERTIFICATE EXTRACT

Name : HUYNH KHUONG THOI
Sex : Male
Date of Birth : 12/10/1918
Place of Birth : Vinh Loi, Bac Lieu
Father's name : Huynh Dai Kiet
Mother's name : Hua Thi Lieu
Legitimate Wife ? : Legitimate

True Copy
Vinh Loi, 12/22/1964
Civil Status Officer
S/S

SUBSCRIBED AND SWORN TO
BEFORE ME THIS...13th...
DAY OF...Jan...1990



.....
LY VAN NGUYEN
Notary Public

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I , LONG DUC HOANG , am competent to perform
the above translation from Vietnamese and
French into English and vice versa.



My Commission Expires Oct. 31, 1993

KHAI - SANH

Toa Hoa-Giai Rong quyền Bac-lieu gia

Tên họ phụ nữ: phien xu công khai ngay một tháng bảy năm một
 Phái: ngan chín trăm năm mươi bốn, trong phong hội hợp
 Sinh: khương-lô tại nha-hầu công đương Châu-thành nay nơi
 (Ngày, tháng, năm)
 Tại: phien ay toa tham co cac ông: Nguyễn-van-Biến
 Cha: Chanh-ar và Trần-van-An Lạc-sa đã kết an nhu sau
 (Tên họ)
 Tuổi: đầy

Nghề: An-van Toa-an

Cư-trú tại: Đời các là ay:

Mẹ: Phan và xu rang: 1- HUYNH-khuang-THOI sanh ngay
 (Tên họ)

Tuổi: 10 tháng 12 năm 1918 tại Lang Vinhloai (Bac-lieu)

Nghề: cha là: Huynh-dai-Kiet, Mẹ Hua-thi-Lieu, 20/

Cư-trú tại: do su kết hợp bất hợp-pháp giữa Huynh-khuang-Thai

Vợ: ho trên và Trần-thi-Lang 2+ tuổi đã sanh ra tại
 (Chánh hay thứ)

Người khai: lang Vinhloai (Bac-lieu) hai đứa con gái họ dưới đây:
 (Tên họ)

Tuổi: a) -

Nghề: b) -

Cư-trú tại: phan rang ban an này thay vì hai sanh cho,

Ngày khai: HUYNH-khuang-THOI.....

Người chứng thứ nhất: Chop y theo bên chánh
 (Tên họ)

Tuổi: Vinhloai, ngày 2 Asset 1954

Nghề: Uy-Viên Hộ-Tịch
ky tên: DUONG

Cư-trú tại: _____

Người chứng thứ nhì: _____

(Tên họ)

Tuổi: _____

Nghề: _____

Cư-trú tại: _____

Nhà là Thanh-Quang - Ba-ruyền

CHỨNG-THẬT

CHỈ KÝ LƯU ĐƠN - CHỈ CHẤM XE

VINH LỢI, ngày 22 tháng 12 năm 1964
 QUẢN - TRƯỞNG
 T.L. Quận T. Quận G. ở Thành

Làm tại xã _____, ngày _____ tháng _____ năm 196

Người khai.

Họ lại. Nhận chứng.

Uy-Viên Hộ-Tịch

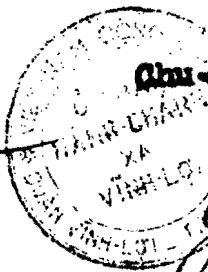
Vinhloai, ngày 22 tháng 12 năm 1964

Chu-Tịch kiêm Hộ-Tịch

Pho Chu-Tịch

Lam-Cui-Hai

Ngo-Hua-The





EXTRACTED BIRTH CERTIFICATE

Full Name : TRAN THI LANG
 Sex : Female
 Date of Birth : 1/7/1930
 Place of Birth : Vinh Loi, Bac Lieu
 Father's Name : Tran Van U
 Occupation : Farmer
 Residence : Vinh Loi, Bac Lieu
 Mother's Name : Ly Thi Sau
 Occupation : Farmer
 Residence : Vinh Loi, Bac Lieu
 Legitimate Wife ? : Legitimate
 Name of Declarant : Nguyen Van Hay
 Age, Occupation : 24, Secretary
 Residence : Vinh Loi, Bac Lieu
 1st Witness : To Nuong Dong
 Age, Occupation : 27 , Nurse
 Residence : Vinh Loi, Bac Lieu
 2nd Witness : Tran Xuan Moc
 Age, Occupation : 27
 Residence : Vinh Loi, Bac Lieu

Established in Bac Lieu, 1/10/1930

Subscribed and Sworn

to before me this...19...

day of...19...

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE
 I, LONG DUC HOANG, am competent to perform
 the translation from the Vietnamese into
 English and vice versa.

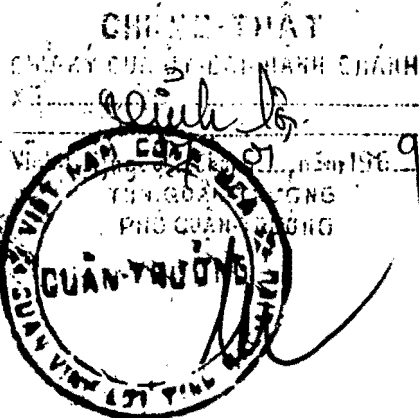
LY VAN NGUYEN
 Notary Public

My Commission Expires Oct. 31, 1993

KHAI SANH

Số 25

Tên, họ ấu-nhi Trần-Thị-Lang
 Phái : Gái
 Sinh : 7 Janvier 1930
 Ngày, tháng, năm
 Tại : Vinh-Lợi - Bạc-Liêu
 Cha : Trần-văn-Ủ
 Tên họ
 Tuổi : -----
 Nghề nghiệp : Làm ruộng
 Cư-trú tại : Vinh-Lợi - Bạc-Liêu
 Mẹ : Lý-Thị-Sáu
 Tên họ
 Tuổi : -----
 Nghề nghiệp : Làm ruộng
 Cư-trú tại : Vinh-Lợi - Bạc-Liêu
 Vợ : Không có hôn thú
 Chánh hay thứ
 Người khai : Nguyễn-văn-Hay
 Tên họ
 Tuổi : 24 ans
 Nghề nghiệp : secretaire
 Cư-trú tại : Vinh-Lợi - Bạc-Liêu
 Ngày khai : -----
 Người chứng thứ nhất : Tô-nước-g-Dong
 Tên họ
 Tuổi : 27 ans
 Nghề nghiệp : Y-sanh
 Cư trú tại : Vinh-Lợi - Bạc-Liêu
 Người chứng thứ nhì : Trần-xuân-Moc
 Tên họ
 Tuổi : 27 ans
 Nghề nghiệp : -----
 Cư trú tại : Vinh-Lợi - Bạc-Liêu



PHẠM-NGỌC-CHỨC
 Phó-Đốc-Sự

Làm tại Vinh-Lợi, ngày 11 tháng chạp năm 1968
 A Bạc-Liêu, le 10 Janvier 1930
 Người khai, ký-tên Hay Nguyễn-văn-Hay
 Ký-lại, ký-tên Thanh Trần-Thị-Lang
 Nhận-chứng, ký-tên Dong Moc Tô-nước-g-Dong
 Chép theo bộ :
 Vinh-Lợi, ngày 15 tháng 1 năm 1968
 Chủ-Tịch Trần-xuân-Moc
 Phó-Tịch Trần-NGOC-JAH



EXTRACTED BIRTH CERTIFICATE

Full Name : HUYNH KHUONG LONG
Sex : Male
Date of Birth : 7/26/1968
Place of Birth : Vinh Loi, Bac Lieu
Father's Name : Huynh Khuong Thoi
Occupation : Secretary
Residence : Vinh Loi
Mother's Name : Tran Thi Lang
Occupation : Teacher
Residence : Vinh Loi
Legitimate Wife ? : Legitimate
Name of Declarant : Huynh Khuong Thoi
Age, Occupation : 50 , Secretary
Residence : Vinh Loi
1st Witness : Ngo Van Bung
Age, Occupation : 37 , Worker
Residence : Vinh Loi
2nd Witness : Ho Van Cong
Age, Occupation : 64 , Worker
Residence : Vinh Loi

Registered in Vinh Loi, 7/30/1968

Subscribed and Sworn

to before me this. 17th....

day of Dec. 1968.

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE
I, LONG DUC HOANG, am competent to perform
the translation from the Vietnamese into
English and vice versa.

Ly Van Nguyen
My Commission Expires Oct. 31, 1993

LY VAN NGUYEN
Notary Public

1661

KHAI SANH

Tên, họ ấu-nhi: **Huỳnh-Khuông-Long**
 Nam
 Phái: **ngày hai mươi sáu tháng bảy năm một ngàn**
 Sanh: **chín trăm sáu mươi tám.**
 Ngày, tháng, năm
 Tại: **Vĩnh-Lợi - Bạc-Liêu**
 Cha: **Huỳnh-Khuông-Thối**
 Tên họ **nam mười**
 Tuổi: **Thơ-Kỷ**
 Nghề nghiệp: **Vĩnh-Lợi**
 Cư-trú tại: **Trần-Thị-Lang**
 Mẹ: **Ba mươi tám**
 Tên họ **Giáo-viên**
 Tuổi: **Vĩnh-Lợi**
 Nghề nghiệp: **Vợ chánh**
 Cư-trú tại: **Huỳnh-Khuông-Thối**
 Vợ: **Chánh hay thứ**
 Người khai: **nam mười**
 Tên họ **Thơ-Kỷ**
 Tuổi: **Vĩnh-Lợi**
 Nghề nghiệp: **Cư-trú tại: ba mươi tháng bảy 1968**
 Ngày khai: **Ngô-văn-Búng**
 Người chứng thứ nhứt: **Ba mươi bảy**
 Tên họ **Làm nước**
 Tuổi: **Vĩnh-Lợi**
 Nghề nghiệp: **Hồ-văn-Công**
 Cư trú tại: **Người chứng thứ nhì:**
 Tên họ **sáu mươi bốn**
 Tuổi: **làm nước**
 Nghề nghiệp: **Vĩnh-Lợi**
 Cư trú tại:

V Lab - Lpt1

30

7

8

Làm tại

ngày

tháng

năm 196

**Người khai,
Thời kỳ**

Hållare

Nhân-chức
Buồng và Công ký

(chộp y. theo bộ)

Ngày 14 tháng 1 năm 1968.

Chai-Tien Kien Ho-Tyoh

TRẦN-NGỌC-1-

CHỨNG-THỰC

СНОВА: СОВЕТСКО-АМЕРИКАНСКОЕ СОГЛАШЕНИЕ

Cliff 12.

17 M 60

00

DECLASSIFIED

100

CUAN-161792

12



1944

PHẠM-NGỌC-CHỨC
PHÓ-DỊCH-SỰ

**Người khai,
Thời kỳ**

Hållare

Nhân-chức
Buồng và Công ký

(chộp v. theo bộ)

Ngày 14 tháng 1 năm 1968.

Chai-Tien Kien Ho-Tyoh

TRẦN-NGỌC-1-



EXTRACTED BIRTH CERTIFICATE

Full Name : HUYNH THI MY HONG
Sex : Female
Date of Birth : 5/6/1962
Place of Birth : Vinh Loi, Ba Xuyen
Father's Name : Huynh Khuong Thoi
Occupation : Cadre
Residence : Vinh Loi
Mother's Name : Tran Thi Lang
Occupation : Teacher
Residence : Vinh Loi
Legitimate Wife ? : Legitimate
Name of Declarant : Huynh Khuong Thoi
Age, Occupation : 50 , Cadre
Residence : Vinh Loi
1st Witness : Nguyen Van Luong
Age, Occupation : 68 , Worker
Residence : Vinh Loi
2nd Witness : Quach Phuoc Tan
Age, Occupation : 32 , Secretary
Residence : Vinh Loi

Registered in Vinh Loi, 5/10/1962

Subscribed and Sworn
to before me this...^{13th}....
day of...^{Aug}....19⁶²...

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE
I, LONG DUC HOANG, am competent to perform
the translation from the Vietnamese into
English and vice versa.

LY VAN NGUYEN
Notary Public

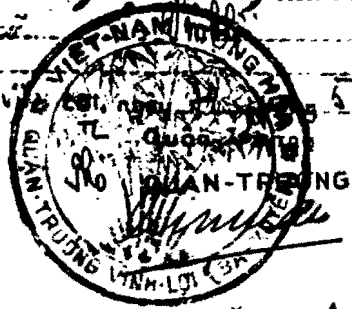
My Commission Expires Oct. 31, 1993

KHAI SANH

Số hiệu : 798

Tên, họ ấu-nhi : HUYNH thi KỶ-HÔNG
 Phái : NU
 Sinh : Sau tháng nam tam mot ngan chin tram sau mươi ha
 (Ngày, tháng, năm) Vinhloi- Baruyen
 Tại :
 Cha : Huynh khương-Thoi
 (Tên, họ)
 Tuổi : Bon mươi bốn
 Nghề-nghiep : Can-bo hop-tac-Xa
 Cư-trú tại : Vinhloi
 Mẹ : Tran-thi-Lang
 (Tên, họ)
 Tuổi : Ba mươi hai
 Nghề-nghiep : giao vien
 Cư-trú tại : Vinhloi
 Vợ : vo chach
 Người khai : Huynh-khuong-Thoi
 (Tên, họ)
 Tuổi : Bon mươi bốn
 Nghề-nghiep : can-bo hop-tac-Xa
 Cư-trú tại : Vinhloi
 Ngày khai : Muoi thang nam nam 1962
 Người chứng thứ nhất : Nguyen-van-Luong
 (Tên, họ)
 Tuổi : Sau mươi tam
 Nghề-nghiep : lam mucn
 Cư-trú tại : Vinhloi
 Người chứng thứ nhì : Quach-phuoc-Tan
 (Tên, họ)
 Tuổi : ba mươi hai
 Nghề-nghiep : tho ky
 Cư-trú tại : Vinhloi

Chứng thất chữ ký của Hội đồng



LÊ-VĂN-CÂN

Thư ký Hành chính Trung ương Thượng cấp-Hạng 1

Làm tại Vinhloi, ngày 10 tháng 5 năm 1962

Người khai,
Thoi,ky

Hộ-lai,
Tho,ky

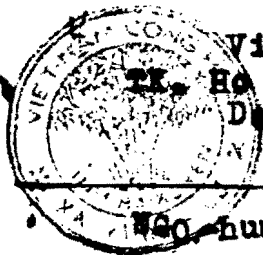
Nhận-chứng,
Luong,Tan,ky

Chep y theo bo

Vinhloi ngày 25 tháng 5 năm 1962

TK. Ho vien Ho Tich
Đại diện Xa

Ho vien Tai chach



Ho-huu-Tho

Tran-dao-Truong

MINISTRY OF INTERIOR

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Liberty - Happiness

No.699/GRT

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to Notice # 966-BCA/TT dated 5-31-1961 of the
Ministry of Interior.

Execution of Release # 17/QD

Hereby issuing this Certificate of Release to the following name :

Name at Birth : HUYNH KHUONG THOI

Date of Birth : 1918

Place of Birth : Bac Lieu

Census residing address before imprison :
29 Hoa Binh St , Bac Lieu, Minh Hai.

Crime committed : Head of office supply Bac Lieu Financial service

Captured on : 6/2/1975

According to Decision #.....dated.....
Verdict being increased.....times, total of.....year.....month.
Verdict being decreased.....times, total of.....year.....month

Presently returning to reside at :
Long Die, Gia Rai , Minh Hai.

OBSERVATIONS OF REEDUCATION RECORDS :

- Declared honesty.
- Showing his good faith in learning for his re-education.
- Much hardwork in labor.

Right Index

Signature of
Huynh Khuong Thoi

June 02, 1982
Deputy Camp Head
S/S

Subscribed and sworn to
before me this 15th day
of Dec 19 82

NGUYEN VAN LY
Notary Public

CERTIFICATION OF TRANSLATOR COMPETENCE

I, LONG DUC HOANG, am competence to
perform the translation from the Vietnamese
into English or vice versa.

My Commission Expires Oct. 31, 1993

BỘ NỘI VỤ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐÌNH MINH LẠI
TRẠI QUẢN LÝ VÀ CẢI TẠO
PHẦN VIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc
-----000-----

Số: 699 /CTP

CHẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 66-BCA/TU ngày 31-05-81 của BỘ NỘI VỤ
về việc cấp và quản lý giấy tờ số 17/QĐ-UB ngày 23
tháng 04 năm 1987 của TUYÊN DÂN ĐÌNH MINH LẠI.

Nay cấp giấy theo trại cho anh, chị có tên sau đây:

Họ tên khai sinh: HUYNH KHUÔNG PHỐT

Họ tên thường gọi: Thôn

Họ tên bí danh: Thôn

Năm sinh: 1918

Quê quán: Xã Bắc Liêu, Huyện Bắc Liêu

Nơi đóng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt:

Số 29 Đường Hòa Bình, Thị Xã Bắc Liêu, Huyện Bắc Liêu

Cấp bồi: Chủ tịch Phòng Văn Hóa - Tư Pháp, Chánh Bắc Liêu

Ngày bị bắt: 02 tháng 06 năm 1975

theo hồ vào quyết định số 2-CT/75 ngày 02 tháng 06 năm 1975

của TUYÊN DÂN ĐÌNH MINH LẠI.

Đã bị tạm giam: 02 tháng 06 năm 1975

Đã được giải: 02 tháng 06 năm 1975

Nay về cư trú tại:

Xã Long Điền K, Huyện Giã Định, Tỉnh Ninh Hải

NHẬN XÉT VỀ VIỆC CẢI TẠO Ở TRẠI

- Anh đã học tập đối tượng tốt

- Chấp hành điều luật nội quy kỷ luật nhà trại tương đối tốt

- Lao động cải tạo có tích cực.

Lưu tay ngón-trỏ phải

Chữ: Huỳnh Khương Phố

Ngày cấp:

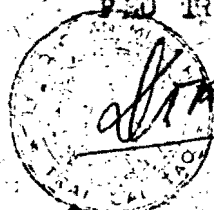
Chức vụ:

Handwritten signature

11/02/82 y 02 tháng 06 năm 82

K. THƯỜNG TRẠI

ĐẠI TRẠI



Handwritten signature: Huỳnh Khương Phố

THƯỜNG TRẠI

VIỆT-NAM-CỘNG-HÒA

TỈNH BẮC-LIÊN

QUẬN: Vinh-Lai

XÃ: Vinh-Lai

Số hiệu: 256

TRÍCH LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THỦ

Tên, họ người chồng HUYNH - KHUÔNG - THOI

Nghề nghiệp lên ruộng

Sanh ngày 30 tháng 12 năm 1918

Tại Vinh-Lai, Bắc-Liên

Cư-sở tại Vinh-Lai

Tạm-trú tại -----

Tên, họ cha chồng Nhơn-Dai-Kiet, 58 tuổi

(sống, chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng Hua thi Lien, 56 tuổi

(sống, chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ TRAN THI LANG

Nghề-nghiệp Nữ Giao Viên

Sanh ngày 7 tháng 1 năm 1930

Tại Vinh Lai BacLieu

Cư-sở tại Vinh Lai

Tạm-trú tại -----

Tên, họ cha vợ Tran-văn-U (chết)

(sống, chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ Ky-thi-Bau 42 tuổi

(sống, chết phải ghi rõ) A BacLieu, le 24 Juin 1954

— Ngày cưới Tại Vinh-Lai, ngày 24 tháng 5 Giáp Ngọ

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế -----

Ngày ----- tháng ----- năm -----

Tại -----

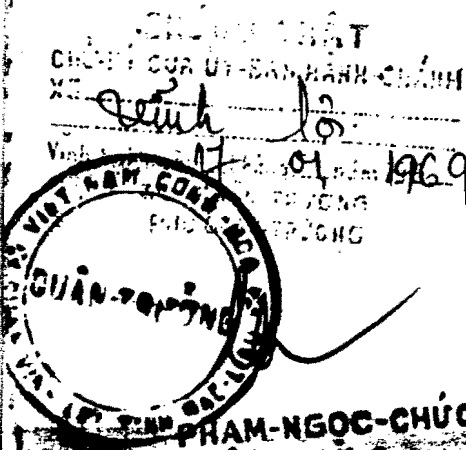
Trích y bản chính:

Vinh-Lai, ngày 15 tháng 4 năm 1969

Chứng tích ----- tên-chức Hộ-Tịch,



TRAN-NGOC-THU



PHẠM-NGOC-CHỨC
Phó-Độc-Sự

EXTRACTED MARRIAGE CERTIFICATE

Husband's Name : HUYNH KHUONG THOI
Occupation : Farmer
Date of birth : 12/30/1918
Place of birth : Vinh Loi, Bac Lieu
Residence : Vinh Loi
Father's Name : Huynh Dai Kiet
Mother's Name : Hua Thi Lieu
Wife's Name : TRAN THI LANG
Occupation : Teacher
Date of Birth : 1/7/1930
Place of Birth : Vinh Loi, Bac Lieu
Residence : Vinh Loi
Father's Name : Tran Van U
Mother's Name : Ky Thi Bau
Date of Wedding : 6/24/1954

True Copy
Vinh Loi, 1/15/1969
Tran Ngoc The
S/S

Subscribed and sworn

to before me this 13th

day of Jan. 1984

LY VAN NGUYEN
Notary Public

My Commission Expires Oct. 31, 1993

CERTIFICATION OF TRANSLATOR COMPETENCE

I , LONG DUC HOANG ,am competence to
perform the translation from the Vietnam
into English or vice versa.